

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 01**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/1	001	Đỗ Hữu Phúc	An	26/11/2011	Nam	
2	8/2	002	Phạm Thị Hoài	An	03/12/2011	Nữ	
3	8/4	003	Phạm Trần Gia	An	08/09/2011	Nữ	
4	8/5	004	Chu Nguyễn Khánh	An	18/09/2011	Nữ	
5	8/5	005	Trần Quốc	An	31/05/2011	Nam	
6	8/6	006	Phạm Hà	An	13/09/2011	Nữ	
7	8/6	007	Trần Gia	An	10/01/2011	Nam	
8	8/7	008	Lê Thái	An	10/05/2011	Nữ	
9	8/8	009	Nguyễn Hoàng Xuân	An	22/01/2011	Nữ	
10	8/8	010	Nguyễn Tâm	An	07/10/2011	Nam	
11	8/14	011	Nguyễn Trần Khánh	An	25/11/2011	Nam	
12	8/1	012	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	03/12/2011	Nữ	
13	8/1	013	Trần Nguyễn Hoài	Anh	08/01/2011	Nữ	
14	8/1	014	Trần Nguyễn Ngọc	Anh	24/07/2011	Nữ	
15	8/2	015	Lê Nguyễn Quỳnh	Anh	17/11/2011	Nữ	
16	8/2	016	Nguyễn Nam	Anh	05/06/2011	Nam	
17	8/2	017	Thân Quỳnh	Anh	28/12/2011	Nữ	
18	8/2	018	Trần Hải	Anh	23/06/2011	Nam	
19	8/2	019	Võ Minh	Anh	22/03/2011	Nữ	
20	8/3	020	Lâm Phúc Quang	Anh	13/08/2011	Nam	
21	8/3	021	Nguyễn Hà Duy	Anh	26/10/2011	Nam	
22	8/3	022	Nguyễn Phương	Anh	06/06/2011	Nữ	
23	8/3	023	Trần Ngọc Lan	Anh	12/09/2011	Nữ	
24	8/3	024	Trần Tuấn	Anh	12/10/2011	Nam	
25	8/4	025	Bùi Hà	Anh	11/08/2011	Nữ	
26	8/4	026	Hồ Quốc	Anh	15/08/2011	Nam	
27	8/4	027	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	11/08/2011	Nữ	
28	8/4	028	Nguyễn Phúc Minh	Anh	24/12/2011	Nữ	
29	8/5	029	Nguyễn Hoàng Ngọc	Anh	30/05/2011	Nữ	
30	8/7	030	Hoàng Nam	Anh	17/10/2011	Nam	
31	8/7	031	Nguyễn Hải	Anh	24/03/2011	Nam	
32	8/7	032	Nguyễn Hoàng Việt	Anh	24/08/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
  
 Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 02**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/7	033	Nguyễn Thị Phương	Anh	04/12/2011	Nữ	
2	8/8	034	Lâm Thị Trâm	Anh	06/04/2010	Nữ	
3	8/9	035	Đào Vũ Hồng	Anh	12/07/2011	Nữ	
4	8/9	036	Thân Nhật	Anh	12/08/2011	Nam	
5	8/10	037	Lê Đức	Anh	17/11/2011	Nam	
6	8/10	038	Võ Ngọc Tú	Anh	10/08/2011	Nữ	
7	8/11	039	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	27/10/2011	Nữ	
8	8/12	040	Lê Thị Kim	Anh	24/06/2011	Nữ	
9	8/12	041	Nguyễn Thị Phương	Anh	09/09/2011	Nữ	
10	8/12	042	Trần Ngọc Trâm	Anh	17/09/2011	Nữ	
11	8/12	043	Trịnh Trâm	Anh	19/01/2011	Nữ	
12	8/13	044	Lê Đức	Anh	17/05/2011	Nam	
13	8/9	045	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	12/03/2011	Nữ	
14	8/11	046	Nguyễn Hoàng Ngọc	Ánh	26/10/2011	Nữ	
15	8/1	047	Nguyễn Phúc	Ân	23/03/2011	Nam	
16	8/5	048	Vũ Thiên	Ân	10/07/2011	Nam	
17	8/6	049	Nguyễn Thụy Bảo	Ân	18/11/2011	Nữ	
18	8/7	050	Nguyễn Đức	Ân	30/10/2011	Nam	
19	8/9	051	Nguyễn Gia	Ân	23/03/2011	Nam	
20	8/11	052	Vũ Mai Khánh	Ân	16/11/2011	Nữ	
21	8/12	053	Nguyễn Ngọc Khánh	Ân	27/11/2011	Nữ	
22	8/12	054	Nguyễn Ngọc Thiên	Ân	23/08/2011	Nam	
23	8/13	055	Trương Nguyễn Hồng	Ân	22/10/2011	Nữ	
24	8/13	056	Vũ Trường	Ân	03/12/2011	Nam	
25	8/7	057	Nguyễn Hoàng	Bách	25/07/2011	Nam	
26	8/10	058	Nguyễn Hoàng	Bách	03/05/2011	Nam	
27	8/3	059	Nguyễn Tuấn	Bảo	04/07/2011	Nam	
28	8/4	060	Nguyễn Gia	Bảo	19/04/2011	Nam	
29	8/4	061	Nguyễn Thái	Bảo	09/04/2011	Nam	
30	8/6	062	Nguyễn Gia	Bảo	31/08/2011	Nam	
31	8/6	063	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	24/09/2011	Nam	
32	8/7	064	Bùi Gia	Bảo	30/10/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
  
 Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 03**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/7	065	Đoàn Tiến	Bào	17/12/2011	Nam	
2	8/7	066	Viên Thái	Bào	10/06/2011	Nam	
3	8/8	067	Nguyễn Gia	Bào	15/10/2011	Nam	
4	8/8	068	Nguyễn Quốc	Bào	21/04/2011	Nam	
5	8/9	069	Đoàn Quốc	Bào	24/07/2011	Nam	
6	8/9	070	Hồ Gia	Bào	07/12/2011	Nam	
7	8/10	071	Nguyễn Lương Gia	Bào	12/08/2011	Nam	
8	8/10	072	Văn Tiến	Bào	18/11/2011	Nam	
9	8/11	073	Nguyễn Vũ Quốc	Bào	22/10/2010	Nam	
10	8/12	074	Đỗ Trần Duy	Bào	24/04/2011	Nam	
11	8/12	075	Nguyễn Gia	Bào	24/10/2011	Nam	
12	8/14	076	Phan Hoàng Gia	Bào	08/03/2011	Nam	
13	8/14	077	Phạm Băng	Băng	30/03/2011	Nữ	
14	8/13	078	Vũ Phan Ngọc	Bích	16/09/2011	Nữ	
15	8/6	079	Phạm Vũ Kiến	Bình	02/11/2011	Nam	
16	8/9	080	Vũ Thanh	Bình	29/08/2011	Nam	
17	8/11	081	Nguyễn Gia	Bình	29/09/2011	Nam	
18	8/13	082	Đình Duy	Bình	08/08/2011	Nam	
19	8/12	083	Hà Vũ Thế	Cương	22/07/2011	Nam	
20	8/5	084	Nguyễn Phú	Cường	27/05/2011	Nam	
21	8/6	085	Nguyễn Phạm	Cường	18/04/2011	Nam	
22	8/10	086	Từ Lê Minh	Cường	22/10/2011	Nam	
23	8/13	087	Vũ Nguyễn Duy	Cường	26/09/2011	Nam	
24	8/2	088	Lê Xuân Bảo	Châu	15/11/2011	Nữ	
25	8/3	089	Nguyễn Ngọc Băng	Châu	14/10/2011	Nữ	
26	8/11	090	Hoàng Bảo	Châu	08/01/2011	Nữ	
27	8/7	091	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Chi	09/06/2011	Nữ	
28	8/10	092	Ngô Linh	Chi	09/12/2011	Nữ	
29	8/11	093	Trần Cao Diệp	Chi	25/07/2011	Nữ	
30	8/7	094	Bùi Minh	Chiến	05/10/2011	Nam	
31	8/1	095	Nguyễn Quang	Chính	15/11/2011	Nam	
32	8/1	096	Đặng Hoàng	Danh	16/08/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ I áp, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**TRƯỜNG**  
**TRUNG HỌC CƠ SỞ**  
**NGUYỄN TRÃI**  
 Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh  
 Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 04**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/7	097	Hà Công	Danh	10/04/2011	Nam	
2	8/8	098	Nguyễn Lê Thành	Danh	22/04/2011	Nam	
3	8/8	099	Phạm Công	Danh	12/02/2011	Nam	
4	8/14	100	Nguyễn Thanh	Danh	24/05/2011	Nam	
5	8/7	101	Nguyễn Thiên	Di	04/07/2011	Nữ	
6	8/14	102	Nguyễn Ngọc Trúc	Diễm	24/11/2011	Nữ	
7	8/2	103	Nguyễn Ngọc	Diệp	09/06/2011	Nữ	
8	8/5	104	Trịnh Ngọc	Diệp	13/07/2011	Nữ	
9	8/6	105	Nguyễn Nguyễn Ngọc	Diệp	04/05/2011	Nữ	
10	8/9	106	Châu Ngọc	Diệp	02/03/2011	Nữ	
11	8/13	107	Vũ Khả	Doanh	14/01/2011	Nữ	
12	8/11	108	Đình Thiên	Dung	17/06/2011	Nữ	
13	8/12	109	Vũ Hoàng Kim	Dung	06/08/2011	Nữ	
14	8/13	110	Nguyễn Thùy	Dung	26/05/2011	Nữ	
15	8/5	111	Phùng Nhật	Duy	08/06/2011	Nam	
16	8/8	112	Nguyễn Đức	Duy	21/09/2011	Nam	
17	8/9	113	Nguyễn Vũ Hoàng	Duy	09/08/2011	Nam	
18	8/13	114	Nguyễn Bùi Quang	Duy	22/10/2011	Nam	
19	8/14	115	Phạm Đức	Duy	09/12/2011	Nam	
20	8/12	116	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	25/07/2011	Nữ	
21	8/5	117	Nguyễn Thị Thùy	Dương	07/03/2011	Nữ	
22	8/9	118	Đỗ Thuý	Dương	09/10/2011	Nữ	
23	8/13	119	Nguyễn Thùy	Dương	14/02/2011	Nữ	
24	8/11	120	Trương Sang	Dy	26/05/2011	Nữ	
25	8/7	121	Nguyễn Tăng Khánh	Dan	26/12/2011	Nữ	
26	8/1	122	Nguyễn Quốc	Đạt	08/11/2011	Nam	
27	8/1	123	Trần Mạnh	Đạt	11/02/2011	Nam	
28	8/4	124	Nguyễn Nguyên	Đạt	03/09/2011	Nam	
29	8/6	125	Lâm Văn	Đạt	26/12/2011	Nam	
30	8/11	126	Nguyễn Tiến	Đạt	26/02/2011	Nam	
31	8/12	127	Đoàn Minh	Đạt	25/02/2011	Nam	
32	8/14	128	Đỗ Tiến	Đạt	17/11/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ Hết, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
  
 Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 05**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/11	129	Nguyễn Bảo Minh	Đặng	07/04/2011	Nam	
2	8/11	130	Đỗ Ngọc	Điệp	04/02/2011	Nữ	
3	8/10	131	Khổng Nhật	Đoàn	22/12/2011	Nam	
4	8/8	132	Tổng Thành	Đông	29/12/2011	Nam	
5	8/1	133	Bùi Trung	Đức	19/09/2011	Nam	
6	8/1	134	Võ Trí	Đức	08/01/2011	Nam	
7	8/2	135	Đỗ Trọng Duy	Đức	24/03/2011	Nam	
8	8/2	136	Nguyễn Anh	Đức	27/06/2011	Nam	
9	8/2	137	Nguyễn Minh	Đức	25/01/2011	Nam	
10	8/3	138	Nguyễn Trần Anh	Đức	13/06/2011	Nam	
11	8/7	139	Nguyễn Hoàng Minh	Đức	21/09/2011	Nam	
12	8/9	140	Nguyễn Huỳnh	Đức	16/07/2011	Nam	
13	8/13	141	Hoàng Lê Minh	Đức	30/11/2011	Nam	
14	8/9	142	Nguyễn Tôn Hương	Giang	07/07/2011	Nữ	
15	8/1	143	Lê Phạm Ngân	Hà	28/01/2011	Nữ	
16	8/5	144	Hồ Ngọc	Hà	16/09/2011	Nữ	
17	8/12	145	Trần Ngọc Khánh	Hà	29/04/2011	Nữ	
18	8/5	146	Trần Nguyễn Long	Hải	07/10/2011	Nam	
19	8/9	147	Nguyễn Đức Quang	Hải	05/05/2011	Nam	
20	8/10	148	Trương Thanh	Hải	26/04/2011	Nam	
21	8/10	149	Vũ Duy	Hải	24/08/2011	Nam	
22	8/6	150	Hoàng Như	Hào	05/09/2011	Nữ	
23	8/7	151	Trương Thiên	Hạo	02/04/2011	Nam	
24	8/10	152	Trần Lưu Thanh	Hằng	10/05/2011	Nữ	
25	8/3	153	Lưu Trần Gia	Hân	10/06/2011	Nữ	
26	8/3	154	Nguyễn Gia	Hân	20/10/2011	Nữ	
27	8/5	155	Trần Đặng Khánh	Hân	03/08/2011	Nữ	
28	8/6	156	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	10/12/2011	Nữ	
29	8/6	157	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	19/10/2011	Nữ	
30	8/7	158	Lê Ngọc	Hân	22/08/2011	Nữ	
31	8/7	159	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	15/09/2011	Nữ	
32	8/7	160	Phan Lê Gia	Hân	24/01/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 32 học sinh



**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 06**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/11	161	Nguyễn Hoàng	Bào Hân	16/09/2011	Nữ	
2	8/11	162	Tạ Gia	Hân	16/02/2011	Nữ	
3	8/12	163	Đình Ngọc	Bào Hân	07/01/2011	Nữ	
4	8/12	164	Nguyễn Ngọc	Hân	27/09/2011	Nữ	
5	8/12	165	Trần Đức	Hiền	22/11/2011	Nam	
6	8/14	166	Quách Hoàng	Hiệp	14/06/2011	Nam	
7	8/4	167	Bùi Trung	Hiếu	25/11/2011	Nam	
8	8/5	168	Nguyễn Xuân	Hiếu	24/11/2011	Nam	
9	8/7	169	Nguyễn Như	Hiếu	02/08/2011	Nam	
10	8/8	170	Nguyễn Đỗ	Chí Hiếu	02/07/2011	Nam	
11	8/9	171	Đặng Trung	Hiếu	18/12/2011	Nam	
12	8/9	172	Hoàng Trung	Hiếu	30/08/2011	Nam	
13	8/11	173	Lê Minh	Hiếu	21/06/2011	Nam	
14	8/1	174	Trần Ngọc	Hiền Hoa	15/11/2011	Nữ	
15	8/12	175	Đặng Hoàng	Thái Hòa	30/04/2011	Nữ	
16	8/12	176	Nguyễn Đức	Hòa	14/02/2011	Nam	
17	8/3	177	Đỗ Khải	Hoàn	14/07/2011	Nam	
18	8/6	178	Phạm Minh	Hoàng	22/10/2011	Nam	
19	8/8	179	Đình	Hoàng	07/09/2011	Nam	
20	8/8	180	Nguyễn Công	Hoàng	15/12/2011	Nam	
21	8/12	181	Đỗ	Hoàng	15/12/2011	Nam	
22	8/3	182	Nguyễn Mỹ	Hồng	05/05/2011	Nữ	
23	8/2	183	Nguyễn Tuấn	Hùng	28/08/2011	Nam	
24	8/4	184	Lê Phan Minh	Hùng	26/04/2011	Nam	
25	8/11	185	Đặng Thế	Hùng	28/10/2011	Nam	
26	8/2	186	Nguyễn Trần	Gia Huy	12/07/2011	Nam	
27	8/3	187	Phan Văn	Gia Huy	24/01/2011	Nam	
28	8/4	188	Nguyễn Hoàng	Minh Huy	18/09/2011	Nam	
29	8/5	189	Nguyễn Gia	Huy	13/10/2011	Nam	
30	8/6	190	Nguyễn Gia	Huy	25/09/2011	Nam	
31	8/9	191	Nguyễn Hoàng	Huy	26/02/2011	Nam	
32	8/11	192	Ngô Quốc	Huy	06/04/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ Vập, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG**  
**TRUNG HỌC CƠ SỞ**  
**NGUYỄN TRÃI**  
**PHÒNG THI SỐ 06**  
**QUẬN 8**  
**TP. HCM**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8**  
**HNH**

Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 07**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/11	193	Nguyễn Gia	Huy	22/02/2011	Nam	
2	8/12	194	Thân Hoàng Khánh	Huy	13/04/2011	Nam	
3	8/13	195	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	25/08/2010	Nữ	
4	8/3	196	Đỗ Trịnh Gia	Hung	09/08/2011	Nam	
5	8/3	197	Sỹ A Bảo	Hung	08/09/2011	Nam	
6	8/9	198	Nguyễn	Hung	27/07/2011	Nam	
7	8/9	199	Phạm Tấn	Hung	24/03/2011	Nam	
8	8/13	200	Nguyễn Phú	Hung	04/10/2011	Nam	
9	8/13	201	Đỗ Mai Thiên	Hương	14/09/2011	Nữ	
10	8/13	202	Nguyễn Quỳnh	Hương	23/08/2011	Nữ	
11	8/13	203	Vũ Thiên	Hương	05/01/2011	Nữ	
12	8/2	204	Nguyễn Trung	Kiên	24/07/2011	Nam	
13	8/3	205	Bùi Đỗ Chí	Kiên	26/08/2011	Nam	
14	8/9	206	Thâm Trần	Kiên	24/11/2011	Nam	
15	8/10	207	Đặng Trung	Kiên	27/09/2011	Nam	
16	8/5	208	Vô Chí	Kiệt	16/02/2011	Nam	
17	8/6	209	Chu Quang	Kiệt	15/08/2011	Nam	
18	8/6	210	Nguyễn Gia	Kiệt	12/01/2011	Nam	
19	8/6	211	Nguyễn Nhân	Kiệt	05/07/2011	Nam	
20	8/7	212	Nguyễn Trần Thiên	Kim	10/01/2011	Nữ	
21	8/1	213	Lưu Bích	Kỳ	04/05/2011	Nữ	
22	8/14	214	Nguyễn Phú Minh	Kỳ	20/12/2011	Nam	
23	8/6	215	Nguyễn Minh	Kha	05/07/2011	Nam	
24	8/1	216	Hoàng Gia	Khang	26/08/2011	Nam	
25	8/1	217	Nguyễn Phúc Minh	Khang	21/12/2011	Nam	
26	8/3	218	Nguyễn Phúc Gia	Khang	06/12/2011	Nam	
27	8/4	219	Nguyễn Cao Quốc	Khang	14/11/2011	Nam	
28	8/5	220	Nguyễn Ngọc Tuấn	Khang	15/09/2011	Nam	
29	8/6	221	Huỳnh Ngọc Minh	Khang	14/10/2011	Nam	
30	8/7	222	Phạm Hồ Minh	Khang	09/08/2011	Nam	
31	8/8	223	Nguyễn Ngọc	Khang	25/01/2011	Nam	
32	8/8	224	Phạm Thái	Khang	28/03/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
  
 Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 08**

STT	Lớp	SỐ BẢO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/9	225	Nguyễn	Khang	08/10/2011	Nam	
2	8/10	226	Bùi Duy Bảo	Khang	12/09/2011	Nam	
3	8/10	227	Trần Lê Gia	Khang	21/09/2011	Nam	
4	8/10	228	Trịnh Quốc	Khang	22/07/2011	Nam	
5	8/11	229	Nguyễn Huỳnh Tấn	Khang	18/05/2011	Nam	
6	8/11	230	Nguyễn Trọng	Khang	26/12/2011	Nam	
7	8/12	231	Bùi Minh	Khang	16/02/2011	Nam	
8	8/12	232	Nguyễn Gia	Khang	14/03/2011	Nam	
9	8/13	233	Dương Phúc	Khang	19/04/2011	Nam	
10	8/13	234	Lê Bảo	Khang	27/07/2011	Nam	
11	8/14	235	Nguyễn Đức Minh	Khang	29/06/2011	Nam	
12	8/4	236	Cao Ngọc Ngân	Khánh	26/03/2011	Nữ	
13	8/6	237	Đỗ Huy	Khánh	07/08/2011	Nam	
14	8/8	238	Lê Hoàng Huy	Khánh	14/09/2011	Nam	
15	8/10	239	Nguyễn Phùng Ngọc	Khánh	12/02/2011	Nữ	
16	8/13	240	Dặng Xuân	Khánh	12/11/2011	Nam	
17	8/6	241	Ngô Đức	Khiêm	26/04/2010	Nam	
18	8/1	242	Lâm Anh	Khoa	18/10/2011	Nam	
19	8/1	243	Trần Vũ Đăng	Khoa	12/12/2011	Nam	
20	8/2	244	Trần Minh	Khoa	18/10/2011	Nam	
21	8/5	245	Lê Nguyễn Đăng	Khoa	22/09/2011	Nam	
22	8/5	246	Phùng Đăng	Khoa	30/04/2011	Nam	
23	8/6	247	Trần Nguyên	Khoa	10/10/2011	Nam	
24	8/7	248	Huỳnh Quốc Anh	Khoa	03/07/2011	Nam	
25	8/7	249	Lâm Đăng	Khoa	13/01/2011	Nam	
26	8/10	250	Lê Hoàng Anh	Khoa	23/04/2011	Nam	
27	8/10	251	Phạm Đăng	Khoa	27/05/2011	Nam	
28	8/11	252	Nguyễn Anh	Khoa	19/11/2011	Nam	
29	8/13	253	Kiều Anh	Khoa	22/04/2011	Nam	
30	8/14	254	Nguyễn Duy	Khoa	19/04/2011	Nam	
31	8/3	255	Nguyễn Anh	Khôi	27/01/2011	Nam	
32	8/3	256	Nguyễn Đăng	Khôi	07/05/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh



Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 09**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/5	257	Phạm Nguyễn Đăng	Khôi	31/01/2011	Nam	
2	8/8	258	Trần Đăng	Khôi	21/10/2011	Nam	
3	8/9	259	Lê Minh	Khôi	12/06/2011	Nam	
4	8/9	260	Tạ Minh	Khôi	15/01/2011	Nam	
5	8/11	261	Nguyễn Đăng	Khôi	06/04/2011	Nam	
6	8/12	262	Nguyễn Minh	Khôi	29/07/2011	Nam	
7	8/12	263	Vũ Nguyễn Đăng	Khôi	18/03/2011	Nam	
8	8/13	264	Nguyễn Trọng	Khôi	03/12/2011	Nam	
9	8/2	265	Đỗ Vũ Bảo	Khương	16/08/2011	Nam	
10	8/6	266	Trần Bảo Tường	Lam	22/02/2011	Nữ	
11	8/8	267	Nguyễn Hoàng Châu	Lam	21/12/2011	Nữ	
12	8/8	268	Đinh Ngọc	Lan	08/05/2011	Nữ	
13	8/9	269	Lê Phương	Lan	16/12/2011	Nữ	
14	8/8	270	Bùi Hoàng	Lâm	06/07/2011	Nam	
15	8/11	271	Lê Thị Thùy	Lâm	12/01/2011	Nữ	
16	8/14	272	Nguyễn Hoàng	Lâm	11/01/2011	Nam	
17	8/9	273	Nguyễn Thanh	Lê	24/02/2011	Nam	
18	8/1	274	Phạm Hồng Khánh	Linh	22/03/2011	Nữ	
19	8/2	275	Lưu Ngọc	Linh	08/02/2011	Nữ	
20	8/2	276	Phạm Phương	Linh	15/04/2011	Nữ	
21	8/5	277	Nguyễn Gia	Linh	18/11/2011	Nữ	
22	8/7	278	Võ Thị Phương	Linh	24/05/2011	Nữ	
23	8/8	279	Lê Phương	Linh	24/09/2011	Nữ	
24	8/9	280	Trần Khánh	Linh	19/10/2011	Nữ	
25	8/10	281	Trần Phương	Linh	13/12/2011	Nữ	
26	8/11	282	Trần Phương	Linh	19/09/2011	Nữ	
27	8/12	283	Nguyễn Đặng Phương	Linh	10/01/2011	Nữ	
28	8/2	284	Nguyễn Thành	Long	02/06/2011	Nam	
29	8/4	285	Nguyễn Việt	Long	17/05/2011	Nam	
30	8/7	286	Nguyễn Hoàng	Long	24/11/2011	Nam	
31	8/7	287	Nguyễn Lê Hoàng	Long	25/07/2011	Nam	
32	8/7	288	Nguyễn Minh	Long	25/08/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025



Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 10**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/11	289	Nguyễn Hoàng	Long	07/04/2011	Nam	
2	8/9	290	Nguyễn Hữu	Lộc	17/10/2011	Nam	
3	8/12	291	Nguyễn Tấn	Lộc	17/06/2011	Nam	
4	8/13	292	Trần Kim Tấn	Lộc	14/11/2011	Nam	
5	8/5	293	Vũ Thành	Luân	21/09/2011	Nam	
6	8/4	294	Ngô Gia	Lý	21/11/2011	Nữ	
7	8/3	295	Nguyễn Ngọc Phương	Mai	03/10/2011	Nữ	
8	8/5	296	Nguyễn Thanh	Mai	05/05/2011	Nữ	
9	8/7	297	Nguyễn Ngọc Xuân	Mai	05/02/2011	Nữ	
10	8/10	298	Đinh Ngọc Xuân	Mai	10/01/2011	Nữ	
11	8/4	299	Đinh Nguyễn Gia	Mẫn	21/10/2011	Nữ	
12	8/1	300	Kiều Quý	Minh	06/08/2011	Nam	
13	8/1	301	Nguyễn Hải	Minh	28/10/2011	Nam	
14	8/1	302	Nguyễn Vương	Minh	02/12/2011	Nam	
15	8/1	303	Trần Bảo	Minh	22/10/2011	Nam	
16	8/2	304	Đặng Nguyễn Tuấn	Minh	08/08/2011	Nam	
17	8/2	305	Lê Phúc	Minh	30/05/2011	Nam	
18	8/2	306	Mai Quốc	Minh	19/04/2011	Nam	
19	8/3	307	Nguyễn Bình	Minh	13/01/2011	Nam	
20	8/3	308	Nguyễn Phạm Hoàng	Minh	07/06/2011	Nam	
21	8/4	309	Nguyễn Nhật	Minh	14/05/2011	Nam	
22	8/4	310	Vũ Dương Hoàng	Minh	07/05/2011	Nam	
23	8/5	311	Nguyễn Dương	Minh	11/01/2011	Nam	
24	8/6	312	Lê Vũ Hoàng	Minh	30/05/2011	Nam	
25	8/6	313	Nguyễn Tấn	Minh	10/11/2011	Nam	
26	8/6	314	Nguyễn Thiên	Minh	27/04/2011	Nam	
27	8/8	315	Lê Nguyễn Anh	Minh	05/11/2011	Nam	
28	8/9	316	Nguyễn Hoàng Nhật	Minh	24/11/2011	Nam	
29	8/10	317	Nguyễn Quang	Minh	14/08/2010	Nam	
30	8/10	318	Vũ Nguyễn Hoàng	Minh	14/06/2011	Nam	
31	8/11	319	Huỳnh Ngọc	Minh	31/05/2011	Nam	
32	8/11	320	Nguyễn Trần Gia	Minh	20/08/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG**  
**TRUNG HỌC CƠ SỞ**  
**NGUYỄN TRÁI**  
**NGUYỄN HỒNG ĐỨC**

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 11**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/14	321	Chu Nhật	Minh	03/11/2011	Nam	
2	8/2	322	Trần Nguyễn Hà	My	12/10/2011	Nữ	
3	8/3	323	Lê Nguyễn Hà	My	18/01/2011	Nữ	
4	8/3	324	Trần Nguyễn Hà	My	04/03/2011	Nữ	
5	8/5	325	Nguyễn Phạm Trà	My	01/01/2011	Nữ	
6	8/6	326	Nguyễn Hoàng Ngọc	My	28/04/2011	Nữ	
7	8/6	327	Nguyễn Ngọc Thảo	My	04/05/2011	Nữ	
8	8/8	328	Nguyễn Hà	My	30/04/2011	Nữ	
9	8/14	329	Nguyễn Huỳnh Bảo	My	05/04/2011	Nữ	
10	8/14	330	Nguyễn Thụy Trà	My	14/12/2011	Nữ	
11	8/2	331	Hoàng Hà	Nam	21/01/2011	Nam	
12	8/2	332	Nguyễn Trọng Thái	Nam	11/10/2011	Nam	
13	8/3	333	Trần Bảo	Nam	03/07/2011	Nam	
14	8/4	334	Hoàng Bảo	Nam	13/09/2011	Nam	
15	8/4	335	Nguyễn Hải	Nam	25/10/2011	Nam	
16	8/8	336	Nguyễn Hoàng	Nam	08/10/2011	Nam	
17	8/11	337	Hoàng Hoài	Nam	25/06/2011	Nam	
18	8/14	338	Nguyễn Nhật	Nam	07/12/2009	Nam	
19	8/13	339	Chu Thị Kim	Nga	30/09/2011	Nữ	
20	8/1	340	Vũ Ngọc Bảo	Ngân	27/05/2011	Nữ	
21	8/3	341	Nguyễn Quỳnh	Ngân	03/01/2011	Nữ	
22	8/4	342	Phạm Ngọc Kim	Ngân	16/04/2011	Nữ	
23	8/5	343	Nguyễn Đình Phương	Ngân	04/11/2011	Nữ	
24	8/5	344	Phan Bích	Ngân	28/08/2011	Nữ	
25	8/6	345	Nguyễn Ngọc Thùy	Ngân	03/03/2011	Nữ	
26	8/10	346	Trần Thị Kim	Ngân	11/09/2011	Nữ	
27	8/11	347	Hồ Ngọc Thủy	Ngân	09/10/2011	Nữ	
28	8/12	348	Nguyễn Đặng Kim	Ngân	11/06/2011	Nữ	
29	8/14	349	Hoàng Ngọc Kim	Ngân	28/07/2011	Nữ	
30	8/1	350	Nguyễn Xuân	Nghi	14/11/2011	Nữ	
31	8/2	351	Nguyễn Tường	Nghi	12/11/2011	Nữ	
32	8/3	352	Nguyễn Ngọc Đông	Nghi	11/02/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ Láp, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
  
 Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 12**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/11	353	Nguyễn Ngọc	Phương Nghi	01/10/2011	Nữ	
2	8/12	354	Ngô Huỳnh	Hạnh Nghi	16/12/2011	Nữ	
3	8/13	355	Vũ	Nghi	25/09/2011	Nữ	
4	8/2	356	Nguyễn	Phúc Nghĩa	25/12/2011	Nam	
5	8/1	357	Võ	Khánh Ngọc	03/06/2011	Nữ	
6	8/2	358	Huỳnh	Phương Ngọc	21/02/2011	Nữ	
7	8/2	359	Nguyễn	Bảo Ngọc	23/02/2011	Nữ	
8	8/2	360	Nguyễn	Trần Lan Ngọc	02/04/2011	Nữ	
9	8/3	361	Lương	Yến Ngọc	24/11/2011	Nữ	
10	8/3	362	Nguyễn	Khánh Ngọc	15/08/2011	Nữ	
11	8/3	363	Nguyễn	Thị Bích Ngọc	24/01/2011	Nữ	
12	8/5	364	Ba Nguyễn	Khánh Ngọc	01/11/2011	Nữ	
13	8/8	365	Đỗ	Như Ngọc	18/12/2011	Nữ	
14	8/9	366	Lê Nguyễn	Lam Ngọc	28/08/2011	Nữ	
15	8/9	367	Nguyễn	Mai Bích Ngọc	10/12/2011	Nữ	
16	8/10	368	Lê	Bào Ngọc	09/01/2011	Nữ	
17	8/12	369	Hà Nguyễn	Bảo Ngọc	05/10/2011	Nữ	
18	8/13	370	Lê	Bào Ngọc	07/04/2011	Nam	
19	8/14	371	Trần	Gia Bảo Ngọc	12/02/2011	Nữ	
20	8/1	372	Lê Nguyễn	Thảo Nguyên	21/03/2011	Nữ	
21	8/3	373	Nguyễn	Dương Thảo Nguyên	14/11/2011	Nữ	
22	8/4	374	Trần	Ngọc Xuân Nguyên	07/03/2011	Nữ	
23	8/4	375	Trịnh	Huỳnh Đan Nguyên	09/11/2011	Nữ	
24	8/8	376	Nguyễn	Dức An Nguyên	25/05/2011	Nam	
25	8/8	377	Nguyễn	Trường Hải Nguyên	03/03/2011	Nam	
26	8/11	378	Nguyễn	Nhật Nguyên	29/10/2011	Nam	
27	8/13	379	Bùi	Kim Đông Nguyên	08/11/2011	Nữ	
28	8/13	380	Đặng	Hoàng Nguyên	15/06/2011	Nam	
29	8/14	381	Phạm	Kim Nguyên	18/05/2011	Nữ	
30	8/1	382	Biện	Nguyễn Minh Nhã	05/02/2011	Nữ	
31	8/1	383	Trần	Phan Nhân	26/09/2011	Nam	
32	8/2	384	Lê	Văn Hoàng Nhân	14/07/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ Lớp, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Hồng Đức**

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 13**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/4	385	Nguyễn Phú	Nhân	07/01/2011	Nam	
2	8/9	386	Nguyễn Minh	Nhân	10/01/2011	Nam	
3	8/12	387	Quách Trần Nghĩa	Nhân	27/05/2011	Nam	
4	8/12	388	Nguyễn Văn	Nhân	05/10/2011	Nam	
5	8/14	389	Nguyễn Trí	Nhân	19/11/2011	Nam	
6	8/5	390	Trương Nguyễn Minh	Nhật	15/02/2011	Nam	
7	8/7	391	Lê Minh	Nhật	06/03/2011	Nam	
8	8/2	392	Lê Uyên	Nhi	20/02/2011	Nữ	
9	8/4	393	Nguyễn Ngọc Hiếu	Nhi	19/12/2011	Nữ	
10	8/4	394	Nguyễn Yến	Nhi	01/08/2011	Nữ	
11	8/7	395	Nguyễn Đàm Phương	Nhi	06/10/2011	Nữ	
12	8/7	396	Nguyễn Hoàng Yến	Nhi	29/06/2011	Nữ	
13	8/10	397	Vũ Yến	Nhi	01/01/2011	Nữ	
14	8/11	398	Nguyễn Ngọc Uyên	Nhi	21/08/2011	Nữ	
15	8/13	399	Trần Thượng Phương	Nhi	14/11/2011	Nữ	
16	8/14	400	Bùi Phạm Thị Yến	Nhi	04/08/2011	Nữ	
17	8/14	401	Vũ Linh	Nhi	18/04/2011	Nữ	
18	8/5	402	Hà An	Nhiên	01/11/2011	Nữ	
19	8/9	403	Nguyễn Khuru Hạo	Nhiên	16/01/2011	Nam	
20	8/9	404	Lê Ngọc Vân	Nhung	02/11/2011	Nữ	
21	8/14	405	Nguyễn Thị Phương	Nhung	11/11/2011	Nữ	
22	8/2	406	Nguyễn Bình	Như	25/07/2011	Nữ	
23	8/4	407	Nguyễn Minh Quỳnh	Như	12/06/2011	Nữ	
24	8/6	408	Vũ Nguyễn Quỳnh	Như	20/09/2011	Nữ	
25	8/8	409	Nguyễn Thị Ngọc	Như	19/08/2011	Nữ	
26	8/8	410	Trương Nguyễn Quỳnh	Như	06/01/2011	Nữ	
27	8/9	411	Nguyễn Phan Quỳnh	Như	21/08/2010	Nữ	
28	8/13	412	Nguyễn Ngọc	Như	31/01/2011	Nữ	
29	8/14	413	Nguyễn Quỳnh	Như	05/09/2011	Nữ	
30	8/2	414	Nguyễn Công	Phát	17/11/2011	Nam	
31	8/3	415	Đoàn Tiến	Phát	05/05/2011	Nam	
32	8/4	416	Vũ Minh	Phát	08/10/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh



Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 14**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/6	417	Đặng Tấn	Phát	13/09/2011	Nam	
2	8/7	418	Trần Gia	Phát	21/07/2011	Nam	
3	8/13	419	Trần Đại Hồng	Phát	18/09/2011	Nam	
4	8/2	420	Nghiêm Xuân Hoàng	Phi	28/08/2011	Nữ	
5	8/7	421	Vũ Nhất	Phong	05/09/2011	Nam	
6	8/10	422	Nguyễn Tuấn	Phong	22/03/2011	Nam	
7	8/6	423	Nguyễn Thanh	Phú	29/07/2011	Nam	
8	8/8	424	Phạm Gia	Phú	19/09/2011	Nam	
9	8/10	425	Hồ Ngọc Minh	Phú	10/06/2011	Nam	
10	8/1	426	Bùi Quang	Phúc	23/06/2011	Nam	
11	8/2	427	Nguyễn Hoàng	Phúc	01/01/2011	Nam	
12	8/5	428	Mai Hoàng	Phúc	19/09/2011	Nam	
13	8/6	429	Nguyễn Thiên	Phúc	01/04/2011	Nam	
14	8/8	430	Nguyễn Mạnh	Phúc	11/10/2011	Nam	
15	8/8	431	Nguyễn Trọng	Phúc	23/04/2011	Nam	
16	8/9	432	Chu Thiên	Phúc	29/05/2011	Nam	
17	8/10	433	Huỳnh Gia	Phúc	02/06/2011	Nam	
18	8/12	434	Nguyễn Hoàng Thiên	Phúc	09/06/2011	Nam	
19	8/12	435	Trần Nguyễn Hồng	Phúc	04/09/2011	Nữ	
20	8/10	436	Bùi Xuân Ngọc	Phụng	11/12/2011	Nữ	
21	8/9	437	Nguyễn Hoàng Thiên	Phước	30/05/2011	Nam	
22	8/14	438	Nguyễn Hoàng Duy	Phước	09/11/2011	Nam	
23	8/2	439	Bùi Bích	Phương	02/12/2011	Nữ	
24	8/3	440	Vương Nguyễn Nguyên	Phương	20/03/2011	Nữ	
25	8/4	441	Phạm Hoàng An	Phương	02/07/2011	Nữ	
26	8/4	442	Phan Ngọc	Phương	25/05/2011	Nữ	
27	8/7	443	Nguyễn Ngọc Thiên	Phương	14/12/2011	Nữ	
28	8/8	444	Bùi Thị Ánh	Phương	10/09/2011	Nữ	
29	8/9	445	Lê Ngọc Thảo	Phương	16/07/2011	Nữ	
30	8/10	446	Nguyễn Thị Nam	Phương	23/05/2011	Nữ	
31	8/13	447	Nguyễn Ngọc Mai	Phương	05/10/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 31 học sinh

Gô Kíp, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG**  
**TRUNG HỌC CƠ SỞ**  
**NGUYỄN TRÃI**  
**BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH**  
**ỦY BAN CHỈ ĐẠO**  
**MINH**  
★

Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 15**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/3	448	Nguyễn Trần Bích	Phượng	02/10/2011	Nữ	
2	8/3	449	Nguyễn Đăng	Quang	03/02/2011	Nam	
3	8/6	450	Trần Đại	Quang	24/04/2011	Nam	
4	8/11	451	Vũ Duy	Quang	28/02/2011	Nam	
5	8/2	452	Lê Bá Minh	Quân	11/06/2011	Nam	
6	8/5	453	Chung Anh	Quân	30/07/2011	Nam	
7	8/6	454	Nguyễn Hồng Hà Thuận	Quân	10/02/2011	Nữ	
8	8/9	455	Nguyễn Minh	Quân	22/11/2011	Nam	
9	8/11	456	Nguyễn Minh	Quân	12/04/2011	Nam	
10	8/12	457	Hoàng Minh	Quân	26/05/2011	Nam	
11	8/14	458	Lâm Uyên	Quân	10/10/2011	Nữ	
12	8/1	459	Nguyễn Hoàng Bảo	Quyên	21/08/2011	Nữ	
13	8/14	460	Đỗ Thảo	Quyên	15/04/2011	Nữ	
14	8/14	461	Nguyễn Hoàng Tú	Quyên	10/04/2011	Nữ	
15	8/5	462	Trương Đình	Quyết	14/07/2011	Nam	
16	8/5	463	Nguyễn Ngọc Bảo	Quỳnh	27/04/2011	Nữ	
17	8/6	464	Trần Ngọc Như	Quỳnh	25/10/2011	Nữ	
18	8/11	465	Trần Khánh	Quỳnh	21/09/2011	Nữ	
19	8/12	466	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	09/05/2011	Nữ	
20	8/1	467	Châu Phước	Sang	12/08/2011	Nam	
21	8/6	468	Nguyễn Đức	Sang	01/10/2011	Nam	
22	8/6	469	Nguyễn Việt	Sang	01/07/2011	Nam	
23	8/1	470	Phạm Trường	Sơn	18/05/2011	Nam	
24	8/12	471	Nguyễn Ngọc Thanh	Sơn	18/01/2011	Nam	
25	8/12	472	Nguyễn Thanh	Sơn	17/05/2011	Nam	
26	8/11	473	Nguyễn Thu	Sương	20/05/2011	Nữ	
27	8/3	474	Ngô Tú	Tài	26/05/2011	Nam	
28	8/7	475	Nguyễn Thái	Tài	27/06/2011	Nam	
29	8/13	476	Phạm Hoàng	Tài	06/08/2011	Nam	
30	8/8	477	Trần Nguyễn Thùy	Tâm	30/11/2011	Nữ	
31	8/10	478	Nguyễn Thành	Tâm	29/06/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 31 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
  
 Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 16**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/9	479	Nguyễn Thụy Thùy	Tiên	10/12/2011	Nữ	
2	8/12	480	Trịnh Thùy	Tiên	06/04/2011	Nữ	
3	8/13	481	Thân Nguyễn Thùy	Tiên	05/11/2011	Nữ	
4	8/3	482	Phan Văn	Tiến	15/08/2011	Nam	
5	8/7	483	Nguyễn Huỳnh Trọng	Tiến	18/08/2011	Nam	
6	8/8	484	Phan Duy	Tiến	30/03/2011	Nam	
7	8/11	485	Nguyễn Hoàng Quang	Tiến	26/08/2011	Nam	
8	8/3	486	Nguyễn Thanh An	Toàn	14/08/2011	Nam	
9	8/4	487	Trương Phúc	Toàn	27/08/2011	Nam	
10	8/8	488	Nguyễn Hữu	Toàn	07/11/2011	Nam	
11	8/9	489	Nghiêm Đức	Toàn	29/01/2011	Nam	
12	8/3	490	Trần Ngọc Mỹ	Tú	27/09/2011	Nữ	
13	8/4	491	Nguyễn Trần Anh	Tú	15/04/2011	Nam	
14	8/8	492	Lê Thanh	Tú	06/12/2011	Nam	
15	8/10	493	Lê Tuấn	Tú	15/08/2011	Nam	
16	8/12	494	Phạm Ngọc Minh	Tú	11/06/2011	Nữ	
17	8/13	495	Nguyễn Tuấn	Tú	06/01/2011	Nam	
18	8/1	496	Nguyễn Minh	Tuấn	08/03/2011	Nam	
19	8/5	497	Phạm Minh	Tuấn	08/11/2011	Nam	
20	8/8	498	Nguyễn Anh	Tuấn	23/12/2011	Nam	
21	8/9	499	Phan Thanh	Tuệ	14/11/2011	Nam	
22	8/2	500	Lê Thanh	Tùng	29/07/2011	Nam	
23	8/4	501	Trần Quang	Tùng	28/06/2011	Nam	
24	8/5	502	Nguyễn Đức	Tùng	12/09/2011	Nam	
25	8/6	503	Nguyễn Hoàng Thanh	Tùng	03/10/2011	Nam	
26	8/1	504	Trần Nguyễn Phúc	Tường	22/04/2011	Nam	
27	8/8	505	Nguyễn Ngọc Cát	Tường	30/12/2011	Nữ	
28	8/1	506	Nguyễn Thị Đan	Thanh	10/03/2011	Nữ	
29	8/1	507	Vũ Mai	Thanh	03/11/2011	Nữ	
30	8/4	508	Trần Thiên	Thanh	11/10/2011	Nữ	
31	8/6	509	Trần Thị Thiên	Thanh	02/01/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 31 học sinh

Gõ Kép, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
  
Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 17**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/8	510	Nguyễn Duy	Thanh	25/01/2011	Nam	
2	8/11	511	Phạm Ngọc Đan	Thanh	31/08/2011	Nữ	
3	8/4	512	Lê Phạm Đức	Thành	24/07/2011	Nam	
4	8/4	513	Nguyễn Nguyên	Thành	03/09/2011	Nam	
5	8/5	514	Dương Đại	Thành	17/08/2011	Nam	
6	8/7	515	Nguyễn Trí	Thành	01/03/2011	Nam	
7	8/7	516	Trương Minh	Thành	03/12/2011	Nam	
8	8/10	517	Trần Ngọc	Thành	02/10/2011	Nam	
9	8/13	518	Nguyễn Nhân	Thành	01/09/2011	Nam	
10	8/1	519	Nguyễn Ngọc Hương	Thảo	22/02/2011	Nữ	
11	8/3	520	Phan Thị Phương	Thảo	22/05/2011	Nữ	
12	8/6	521	Nguyễn Hà Như	Thảo	02/07/2011	Nữ	
13	8/11	522	Trần Phương	Thảo	10/01/2011	Nữ	
14	8/12	523	Nguyễn Thụy Phương	Thảo	29/04/2011	Nữ	
15	8/13	524	Phạm Ngọc Thanh	Thảo	18/10/2011	Nữ	
16	8/12	525	Vũ Thị	Thắm	01/08/2011	Nữ	
17	8/5	526	Ngô Quang	Thắng	31/03/2011	Nam	
18	8/10	527	Hứa Minh	Thiên	25/09/2011	Nam	
19	8/12	528	Nguyễn Quốc	Thiên	18/03/2011	Nam	
20	8/13	529	Nguyễn Thuận	Thiên	08/08/2011	Nữ	
21	8/7	530	Nguyễn Trí	Thiện	03/06/2011	Nam	
22	8/11	531	Lưu Minh	Thiện	30/11/2011	Nam	
23	8/13	532	Trần Xuân	Thiện	08/12/2011	Nam	
24	8/1	533	Trần Tiến	Thịnh	05/08/2011	Nam	
25	8/3	534	Phạm Trường	Thịnh	21/06/2011	Nam	
26	8/7	535	Nguyễn Phúc	Thịnh	04/12/2011	Nam	
27	8/8	536	Trần Thái	Thịnh	10/06/2011	Nam	
28	8/9	537	Lê Quang	Thịnh	28/09/2011	Nam	
29	8/11	538	Nguyễn Hoàng	Thịnh	07/04/2011	Nam	
30	8/11	539	Phạm Quốc	Thịnh	15/02/2011	Nam	
31	8/12	540	Nguyễn Đức	Thịnh	17/12/2011	Nam	
32	8/8	541	Phạm Hải	Dăng	04/08/2010	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gò Vấp, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
  
 Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 18**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/13	542	Lê Phú	Thịnh	27/09/2011	Nam	
2	8/14	543	Nguyễn	Thịnh	29/10/2009	Nam	
3	8/13	544	Trần Minh	Thông	17/12/2011	Nam	
4	8/5	545	Lâm Nguyễn Anh	Thơ	06/07/2011	Nữ	
5	8/4	546	Đào Nguyễn Duy	Thuận	11/11/2011	Nam	
6	8/12	547	Lê Cao Hoàng	Thúc	20/10/2011	Nam	
7	8/2	548	Nguyễn Phương	Thùy	22/08/2011	Nữ	
8	8/11	549	Dương Nguyễn Thanh	Thùy	04/01/2011	Nữ	
9	8/1	550	Huỳnh Lê Anh	Thư	10/01/2011	Nữ	
10	8/1	551	Phạm Khánh	Thư	24/07/2011	Nữ	
11	8/3	552	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	26/05/2011	Nữ	
12	8/3	553	Nguyễn Phạm Minh	Thư	06/10/2011	Nữ	
13	8/4	554	Lê Thị Thanh	Thư	28/07/2011	Nữ	
14	8/4	555	Phùng Anh	Thư	23/05/2011	Nữ	
15	8/5	556	Chu Lê Anh	Thư	28/05/2011	Nữ	
16	8/6	557	Lê Đỗ Anh	Thư	03/09/2011	Nữ	
17	8/6	558	Phạm Minh	Thư	23/11/2011	Nữ	
18	8/7	559	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	01/02/2011	Nữ	
19	8/7	560	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	10/10/2011	Nữ	
20	8/9	561	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	18/07/2011	Nữ	
21	8/10	562	Lê Nguyễn Thanh	Thư	05/08/2011	Nữ	
22	8/10	563	Phạm Minh	Thư	08/10/2011	Nữ	
23	8/13	564	Nguyễn Anh	Thư	21/06/2011	Nữ	
24	8/13	565	Nguyễn Vũ Hoài	Thư	10/12/2011	Nữ	
25	8/14	566	Nguyễn Hoàng Kim	Thư	10/04/2011	Nữ	
26	8/6	567	Trần Quỳnh	Thy	17/05/2011	Nữ	
27	8/8	568	Nguyễn Hoàng Minh	Thy	09/12/2011	Nữ	
28	8/8	569	Nguyễn Ngọc Gia	Thy	11/11/2011	Nữ	
29	8/9	570	Phạm Nguyễn Bảo	Thy	14/06/2011	Nữ	
30	8/11	571	Hoàng Minh	Thy	12/08/2011	Nữ	
31	8/12	572	Đinh Ngọc Bảo	Thy	12/08/2011	Nữ	
32	8/10	573	Trần Nhật	Hào	21/07/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ Kẹp, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
  
 Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 19**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/5	574	Nguyễn Thị Huyền	Trang	03/01/2011	Nữ	
2	8/10	575	Lê Thị Huyền	Trang	20/10/2011	Nữ	
3	8/10	576	Phạm Huyền	Trang	18/07/2011	Nữ	
4	8/11	577	Nguyễn Phương	Trang	27/04/2011	Nữ	
5	8/1	578	Nguyễn Ngọc	Trâm	26/09/2011	Nữ	
6	8/2	579	Trần Quỳnh	Trâm	21/09/2011	Nữ	
7	8/5	580	Nguyễn Võ Hoàng	Trâm	30/12/2011	Nữ	
8	8/11	581	Nguyễn Ngọc Bích	Trâm	03/11/2009	Nữ	
9	8/12	582	Phan Mỹ	Trâm	15/10/2011	Nữ	
10	8/12	583	Vũ Bảo	Trâm	27/09/2011	Nữ	
11	8/13	584	Tạ Quỳnh	Trâm	09/07/2011	Nữ	
12	8/14	585	Đặng Thùy	Trâm	13/05/2011	Nữ	
13	8/1	586	Vũ Quế	Trân	16/01/2011	Nữ	
14	8/4	587	Huỳnh Võ Hồng Ngọc	Trân	20/03/2011	Nữ	
15	8/9	588	Hoàng Gia Bảo	Trân	06/03/2011	Nữ	
16	8/12	589	Trần Bảo	Trân	30/05/2011	Nữ	
17	8/13	590	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	23/03/2010	Nữ	
18	8/9	591	Nguyễn Trương Khánh	Tri	25/09/2011	Nam	
19	8/14	592	Nguyễn Bảo	Tri	03/05/2011	Nam	
20	8/5	593	Nguyễn Đức	Trí	12/07/2011	Nam	
21	8/10	594	Lê Minh	Trí	16/06/2011	Nam	
22	8/2	595	Đặng Minh	Triết	17/11/2011	Nam	
23	8/13	596	Nguyễn Minh	Triết	19/03/2011	Nam	
24	8/10	597	Bùi Nguyễn Phương	Trình	25/04/2011	Nữ	
25	8/14	598	Nguyễn Ngọc Phương	Trình	11/10/2011	Nữ	
26	8/3	599	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Trọng	26/04/2011	Nam	
27	8/2	600	Trần Nguyễn Ngọc	Trúc	19/11/2011	Nữ	
28	8/5	601	Nguyễn Hoàng Thanh	Trúc	25/05/2011	Nữ	
29	8/4	602	Lê Nguyễn Quang	Trung	13/12/2011	Nam	
30	8/10	603	Võ Thành	Trung	05/07/2011	Nam	
31	8/5	604	Nguyễn Phương	Uyên	23/11/2011	Nữ	
32	8/10	605	Trần Nguyễn Bảo	Hoàng	28/05/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh



Nguyễn Hồng Đức

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**KHỐI: 8 - PHÒNG THI: 20**

STT	Lớp	SỐ BÁO DANH	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	8/7	606	Đỗ Đặng Phương	Uyên	22/05/2011	Nữ	
2	8/9	607	Nguyễn Hoài Phương	Uyên	14/11/2011	Nữ	
3	8/9	608	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	22/01/2011	Nữ	
4	8/14	609	Trần Kim	Văn	11/01/2011	Nam	
5	8/11	610	Trương Nguyễn Kiều	Vân	23/02/2011	Nữ	
6	8/11	611	Nguyễn Trần Quốc	Việt	02/11/2011	Nam	
7	8/8	612	Vũ Lê Gia	Vinh	25/02/2011	Nam	
8	8/13	613	Nguyễn Phúc	Vinh	30/11/2011	Nam	
9	8/9	614	Đặng Minh	Vọng	14/05/2011	Nam	
10	8/1	615	Phạm Huy	Vũ	13/03/2011	Nam	
11	8/11	616	Nguyễn Quốc	Vương	15/01/2011	Nam	
12	8/12	617	Nguyễn Thị Trúc	Vương	10/11/2011	Nữ	
13	8/1	618	Lê Hà	Vy	27/08/2011	Nữ	
14	8/3	619	Trần Phương	Vy	20/08/2011	Nữ	
15	8/5	620	Lê Phạm Trúc	Vy	04/02/2011	Nữ	
16	8/6	621	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	22/07/2011	Nữ	
17	8/7	622	Hoàng Thảo	Vy	29/11/2011	Nữ	
18	8/7	623	Thiều Thúy	Vy	13/10/2011	Nữ	
19	8/8	624	Lâm Ý	Vy	06/12/2011	Nữ	
20	8/8	625	Nguyễn Đỗ Quỳnh	Vy	26/04/2011	Nữ	
21	8/9	626	Vũ Lê	Vy	21/09/2011	Nữ	
22	8/10	627	Nguyễn Anh Phương	Vy	17/05/2011	Nữ	
23	8/11	628	Phạm Thị Kiều	Vy	01/04/2011	Nữ	
24	8/12	629	Dương Hoàng Uyên	Vy	07/07/2010	Nữ	
25	8/13	630	Tạ Khánh	Vy	10/01/2011	Nữ	
26	8/7	631	Phan Văn Triệu	Vỹ	21/04/2011	Nam	
27	8/10	632	Ôn Thế	Vỹ	22/07/2011	Nam	
28	8/2	633	Đỗ Thiên	Ý	07/07/2011	Nữ	
29	8/4	634	Nguyễn Huỳnh Như	Ý	04/12/2011	Nữ	
30	8/4	635	Nguyễn Ngọc Như	Ý	28/09/2011	Nữ	
31	8/5	636	Hồ Ngọc Thiên	Ý	22/02/2011	Nữ	
32	8/8	637	Huỳnh Đoàn Minh	Khoa	24/01/2010	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ Kẹp, ngày 08 tháng 4 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
  
 Nguyễn Hồng Đức